

QUÁN NGHÊNH HƯƠNG - MỘT BIỂU TRƯNG CHO TINH THẦN HIẾU HỌC Ở XỨ ĐOÀI

TB. NGUYỄN DOÃN TUẤN - LÊ LIÊM*

Cách trung tâm thủ đô Hà Nội khoảng 30km về phía Tây Nam, hiện tồn ngôi làng cổ Hương Ngải, nằm ở khu vực bản lẻ giữa vùng nông giang và bán sơn địa của huyện Thạch Thất, cách huyện lỵ chừng 3km về phía Đông Bắc. Đây là ngôi làng thuần khiết, ẩn tàng nhiều giá trị văn hóa mà trải qua bao thăng trầm, vẫn bảo tồn được những nét nguyên sơ, đặc sắc mang tính chất đặc thù.

Là một làng "nhất thôn nhất xã" nằm dàn trải trên thế đất hình con rết (Ngô công), Hương Ngải xưa có hai thôn, gồm Ngải trên và Ngải dưới. Ngải trên có 3 Nậu: Nậu Thượng, Nậu Trung và Nậu Hạ; Ngải dưới có 1 Nậu gọi là Nậu Tư. Tất cả có 21 xóm ở liền nhau và chung một lũy tre. Giữa làng có một con đường lớn chạy dọc và một ngôi chợ Ngải họp về buổi chiều. Dọc hai bên đường trục chính, người dân đào 12 cái giếng để lấy nước sinh hoạt và dựng lên những thiết chế tín ngưỡng, tôn giáo như quán Làng, đình Giang, đình Đông Thanh, văn chỉ. Trong quần thể các di tích tại mảnh đất địa linh nhân kiệt này, nổi bật nhất là quán Nghênh Hương (đã được Ủy ban nhân dân thành phố xếp hạng tại Quyết định số 3545/QĐ- UBND ngày 14 tháng 7 năm 2009) - nơi diễn ra những sự kiện trọng đại của làng vào các dịp đưa tiễn sĩ tử lên kinh dự thi và nghênh đón các vị quan tân khoa về làng vinh quy bái tổ. Vì thế, ngôi quán này là điểm sáng lấp lánh và cũng là nơi hội tụ và tỏa sáng cho tinh thần hiếu học nơi đây.

Quán Nghênh Hương nằm ở ngoài làng, tách biệt với khu dân cư, trên thế đất đặc địa hình cái búp. Cổ nhân đã căn cứ vào thuyết phong thủy và hệ "tinh đồ" để hưng công dựng quán. Theo "Tinh tọa đồ" thì trung tâm của ngôi quán nằm trên chòm sao Bắc đẩu (trong chòm Thất tinh).

Chòm sao Bắc đẩu là chòm sao định hướng trên bầu trời, tượng cho văn chương, thi họa. Người xưa đã trồng bảy linh thụ (bốn trước, ba sau), tượng trưng cho bảy ngôi sao gồm: Tham lang, Cự môn, Lộc tồn, Văn khúc, Liêm trinh, Vũ khúc, Phá quân. Hai bên chòm sao Bắc đẩu có hai ngôi sao nhỏ là Tả phù, Hữu bật.

Chòm sao này được gọi là Tiểu hùng tinh để phân biệt với chòm Đại hùng tinh. Ngôi sao Bắc cực (hay còn gọi là Tử vi đế tòa) tọa lạc tại chòm này, dưới con mắt của chúng ta, sao như luôn đứng im và đóng vai trò định vị. Về hình dáng, chòm Tiểu hùng tinh trông giống như cái gầu sòng, tháng Giêng chỉ hướng Dần, tháng Hai chỉ hướng Mão, tháng Ba chỉ hướng Thìn, tháng Tư chỉ hướng Tỵ, tháng Năm chỉ hướng Ngọ, tháng Sáu chỉ hướng Mùi, tháng Bảy chỉ hướng Thân, tháng Tám chỉ hướng Dậu, tháng Chín chỉ hướng Tuất, tháng Mười chỉ hướng Hợi, tháng Một chỉ hướng Tý, tháng Chạp chỉ hướng Sửu.

Xung quanh ngôi quán, còn xem như xung quanh chòm sao Bắc đẩu, đã được người xưa dựa vào vị trí của "Nhị thập bát tú" để xây dựng. Phía Đông là gò Cửa Hương, tượng cho chòm Thanh long, gồm bảy ngôi sao: Giác, Can, Đê, Phòng, Tâm, Vĩ, Cơ; phía Tây là gò Đồng Lạc, tượng cho chòm Bạch hổ, gồm bảy ngôi sao: Khuê, Lân, Vị, Mão, Tắt, Chủ, Sâm; phía Nam (tức Minh đường) là gò Đồng Phần, tượng cho chòm Chu tước, gồm bảy ngôi sao: Tinh, Quỷ, Liễu, Tinh, Trương, Dục, Chấn; phía Bắc (tức Hậu chẩm) là gò Đồng Chớp, tượng cho chòm Huyền vũ, gồm bảy ngôi sao: Đẩu, Ngưu, Nữ, Hư, Nguy, Thất, Bích.

Cũng theo "Tinh tọa đồ" thì có hàng hà sa số những ngôi sao, nhưng chòm sao Bắc đẩu là chòm chủ tinh. Đây là chòm rực sáng, đóng vai trò định vị. Các ngôi sao vệ tinh luôn quay quanh nó. Không

* Ban Quản lý Di tích và Danh thắng Hà Nội

Tử đã nói trong thiên *Vi chính* (sách Luận ngữ) rằng: “Vi chính dĩ đức, thí như Bắc thần, cư kỳ sở nhi chúng tinh cùng chí”, nghĩa là: Dùng đức điều hành chính sự, ví như ngôi sao Bắc đẩu tọa lạc đúng vị trí của mình, thì các ngôi sao khác ắt châu về. Điểm đặc biệt nhất của quán Nghinh Hương là đã tọa lạc đúng vị trí trung tâm của chòm sao này. Xung quanh có tả Thanh long, hữu Bạch hổ, tiền Chu tước, hậu Chẩm cùng hai tám vì tinh tú châu về.

Theo các cụ cao niên trong làng kể lại thì quán Nghinh Hương được xây dựng từ lâu đời trên dải gò cao, ẩn hiện trong lùm cây cổ thụ. Ngay sát bên hữu là một giếng cổ, tương truyền là huyết “mắt rồng” luôn đầy nước, trong vắt, kể cả mùa khô hạn. Chứng tỏ người xưa đã chọn một trong hai yếu tố của Ngũ hành (Kim - Mộc - Thủy - Hỏa - Thổ) với thủy (giếng nước) và mộc (cây cổ thụ) để nhắc nhở đời sau nhớ tới cội nguồn, tổ tiên, gốc rễ.

Có ý kiến cho rằng: có lẽ ngôi quán này là nơi chuyển tải và Việt hóa tích chèo cổ Lưu Bình - Dương Lễ đầy chất nhân văn, cao đẹp, có tác dụng giáo dục rất lớn về tình bạn cao thượng của người xưa, với việc Dương Lễ đã để vợ mình đi nuôi bạn ăn học và đỗ đại khoa. Cảnh vật của ngôi quán thật hữu tình, thơ mộng, khiến cho khách thập phương khi quan lâm vẫn như vắng bên tai lời đề thơ của Lưu Bình bên ngôi quán cổ: “...Đàn cò trắng thướt tha bay về nơi tổ ấm, hương gió đồng bay lên ngào ngạt, tưởng đây lạc chốn đào nguyên...”.

Quán Nghinh Hương nằm trên nền nhị cấp. Bốn cột đá ở nền thấp. Toàn bộ hệ thống cột cái và cột quân đứng trên nền chính. Gian giữa có khám thờ lửng, hai gian bên có bệ trải chiếu khi làng có việc. Thật tài tình khi người xưa đã vận dụng Dịch học để xây dựng ngôi quán theo kiểu “Nhất biến tam, tam biến cửu”. Bên ngoài trông ngôi quán như một gian, nhưng vào bên trong lại biến thành ba gian, từ ba gian lại biến thành chín gian gian nhỏ. Có lẽ, người xưa đã căn cứ vào quẻ Địa thiên thái để tránh con số 5 - tượng trưng cho ngôi chí tôn, mà lấy con số 9 (số lão dương) - tượng trưng cho sự bền chắc mà dựng lên, gồm 4 cột đá, 16 cột gỗ. Bộ vì gian giữa được làm theo kiểu “thượng chông rường con nhị, trung kê cổ ngỗng, hạ bẩy” cùng 4 “kê xó” ở bốn góc, bốn mặt trống để tạo sự “không cóc truyền thanh”.

Theo các thư tịch cổ và hồi cố của địa phương thì chủ thể phụng thờ tại ngôi quán này không nhất thành tại vị mà luôn gắn kết với những sự kiện

trọng đại của làng và nhiều địa phương trong vùng. Quán Nghinh Hương là nơi nghinh đón tam vị Đức thánh họ Chu (Chu Cẩn, Chu Khiêm, Chu Đàm) từ trang Thúy Lai xưa (nay thuộc thôn Thúy Lai, xã Phú Kim, huyện Thạch Thất) vào đình Đông Thanh, đình Giang, quán Làng - (nơi thờ tam vị họ Chu), mỗi khi làng vào đám. Các tư liệu Hán Nôm tại văn chỉ còn ghi lại truyền thống khoa bảng của ngôi làng này rất rõ ràng. Thời Lý, đất Hương Ngải có hai vị đỗ Thái học sinh là Liêu Hiến Chương và Liêu Hiến Quang. Dân trong vùng vẫn truyền tụng câu ca: “Hương Ngải văn đăng khoa đệ, võ đồng binh nhung”, một vài dòng họ trong làng đã có những nhân vật được tôn phong là “Sơn Tây tứ kiệt”, “Thanh bạch tự tri, thế chi liêm lại”.

Ngoài sáu vị đỗ đại khoa, Hương Ngải còn có 50 vị đỗ trung khoa, tiểu khoa và các vị võ quan, được phong đủ các tước Công - Hầu - Bá - Tử - Nam, làm rạng danh làng quê văn hiến. Thời cận đại, tại mảnh đất này có nhà văn, lương y Nguyễn Tử Siêu. Ông vốn là người lặn lội sống một cuộc đời tao nhã của ông giáo làng rồi viết sách văn học, y học. Ngược dòng thời gian trở về với những thập niên đầu thế kỷ XX, tên tuổi Nguyễn Tử Siêu đã được người Việt Nam trân trọng. Riêng chính quyền đô hộ Pháp thì luôn đề ý và cấm lưu hành các tác phẩm của ông, như “Tiếng sấm đêm đông”, “Lý Nam đế”, “Y học tùng thư”... Điều ấy chứng tỏ rằng, văn mạch của làng Hương Ngải được ví như nguồn sáng vô tận, ngày đêm miệt mài chảy mãi không dứt. Chính vì thế, trong các khoa Hương - Hội - Đình và trong Hương ước của làng, mỗi lần sỹ tử lên kinh và ghi tên trên bảng vàng, dân làng đều tổ chức đưa tiễn và nghinh đón các vị quan tân khoa tại đây với tinh thần rạng rỡ:

Chúc sỹ tử ứng thí tranh khôi

Nghinh tân khoa hồi hương bái tổ

Và, như lời định ước từ ngàn đời, sự hiện diện của quán Nghinh Hương - điểm trung chuyển giữa con đường thiên lý từ Sơn Tây đến kinh thành Thăng Long xưa đã vượt khỏi lời nguyện ước khoa bảng của các sỹ tử lai kinh nơi này. Họ không những mong nhận được ánh sáng chiếu rọi vô tận của các vì tinh tú khi dự thi mà thực chất ngôi quán đã trở thành tâm điểm cao sáng, một biểu trưng cho tinh thần hiếu học của người xưa, hôm nay và mãi tận mai sau.

ND.T - LL